

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN IA GRAI**

Số: /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ia Grai, ngày tháng năm 2023

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia  
xây dựng nông thôn mới năm 2023**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN IA GRAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Luật xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;*

*Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/2/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Quyết định số 1828/QĐ-BNN-VPĐP ngày 23/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về phê duyệt chương trình truyền thông phục vụ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Quyết định số 919/QĐ-TTg ngày 01 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Quyết định số 922/QĐ-TTg ngày 02 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Quyết định số 924/QĐ-TTg ngày 02 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Quyết định số 925/QĐ-TTg ngày 02 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Quyết định số 926/QĐ-TTg ngày 02 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện tiêu chí an ninh, trật tự trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Quyết định số 3360/QĐ-BNN-VPĐP ngày 06/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về phê duyệt khung chương trình tập huấn, bồi dưỡng cán bộ xây dựng nông thôn mới các cấp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ xây dựng về hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị;*

*Căn cứ Thông tư số 53/2022/TT-BTC ngày 13/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về việc quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai;*

*Căn cứ Nghị quyết số 40/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định nội dung, mức hỗ trợ kinh phí sự nghiệp từ ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai;*

*Căn cứ Nghị quyết số 41/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định nội dung và mức chi đặc thù triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai;*

*Căn cứ Nghị quyết số 46/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức chi hỗ trợ kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ tăng cường cơ sở vật chất cho hệ thống thông tin và truyền thông cơ sở thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai;*

*Căn cứ Nghị quyết số 216/NQ-HĐND ngày 07/4/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về việc phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023;*

*Căn cứ Quyết định số 161/QĐ-UBND ngày 17/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023;*

*Căn cứ Nghị quyết số 99/NQ-HĐND ngày 22/5/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Ia Grai về việc phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch huyện.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023, cụ thể như sau:

Tổng vốn sự nghiệp phân bổ: 3.262 triệu đồng.

*Trong đó: - Ngân sách Trung ương: 2.161 triệu đồng.*

*- Ngân sách tỉnh: 1.101 triệu đồng.*

*(Có phụ lục chi tiết kèm theo)*

## **Điều 2.**

1. Các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã có trong danh sách tại Điều 1 quản lý và sử dụng kinh phí đúng mục đích, tiết kiệm, có hiệu quả; tập trung đầu tư vào các tiêu chí còn khó khăn, các tiêu chí cần tập trung để đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao; chủ động bố trí vốn đối ứng từ ngân sách địa phương, huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện các mục tiêu của Chương trình; triển khai thực hiện đúng với tiêu chí, định mức theo quy định của các Bộ, ngành Trung ương hướng dẫn thực hiện kế hoạch Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023; thực hiện chế độ báo cáo, thanh quyết toán vốn đúng theo quy định.

Lập danh mục, nội dung thực hiện các dự án, tiểu dự án gửi về Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chậm nhất trong vòng 2 ngày kể từ ngày Quyết định này được ký ban hành.

2. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm tổng hợp, thẩm định danh mục, nội dung thực hiện các dự án, tiểu dự án gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch chậm nhất trong vòng 4 ngày kể từ ngày Quyết định này được ký ban hành để tổng hợp, tham mưu.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu Ủy ban nhân dân phê duyệt danh mục chi tiết cho các đơn vị, địa phương thực hiện.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Kho bạc nhà nước Ia Grai, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã có trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài chính;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- TTr Huyện Ủy;
- TTr. HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Lưu VT, TCKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lê Ngọc Quý**